TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÙ LAO DUNG
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2017/HSST.
Ngày: 06/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Tấn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Quân.

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Hội chữ thập đỏ Việt Nam huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Dương Hồng Hải.

Nghề nghiệp: Công chức.

Nơi công tác: Liên đoàn lao động huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Tuấn Hảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Vân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2017/HSST, ngày 24/7/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2017/HSST, ngày 16/8/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Thạch P (M)**, sinh năm: 1993; Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ me; Trình độ văn hóa: không biết chữ; con ông Thạch T (sống) và bà Thạch Thị S (sống); Anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án: không; Tiền sự: Vào ngày 23/7/2016 bị Công an huyện Cù Lao Dung xử phạt vi phạm hành chính về 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Vào ngày 15/11/2016 bị Đồn biên phòng xã An Thạnh 3 xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/6/2017 cho đến nay. (có mặt).

2. Họ và tên: **Dương Văn N**, sinh năm: 1996; Trú tại: ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 4/12; con ông Dương Văn T (sống) và bà Nguyễn Thị C (sống); Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/4/2017 cho đến nay. (có mặt).

* *Người bị hại:* **Nguyễn Văn A**, sinh năm: 1981. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

* *Người làm chứng:* **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1988. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L, Thạch P, Dương Văn N là bạn bè thường chơi chung với nhau nên vào khoảng 20 giờ ngày 14/6/2016, Nguyễn Văn L, Thạch P và Dương Văn N ngồi uống cà phê tại quán cà phê Hải Phát thuộc ấp An Nghiệp, xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng. Trong lúc ngồi uống cà phê thì Nguyễn Văn L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, để thực hiện ý định phạm tội trên L rủ P và N đi trộm tài sản của người khác thì P và N đồng ý. Sau khi uống cà phê xong đến khoảng 21 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô của N hiệu HALIM, biển kiểm soát 60V7 - 0762 chở L ngồi giữa, P ngồi sau chạy từ quán cà phê Hải Phát ra Bến phà Kênh Ba, khi đến nhà bà Nguyễn Thị L (Chị ruột của L) thì L kêu N dừng xe lại để L vào nhà bà L lấy cây kìm bấm để mở ốc vít, sau đó L trở ra xe, N tiếp tục chở L và P đến ao tôm của ông Nguyễn Văn A thuộc ấp An Nghiệp, xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng và đậu xe cặp lề lộ đal, N đứng canh đường cho Lvà P cùng đi đến ao tôm của ông Nguyễn Văn An, L dùng khóa mở ốc lấy cái mô tơ hiệu VTC và nhông đảo số 8 (Dính liền chung trên một tấm ván). Lấy xong, L và P khiêng cái mô tơ và nhông đảo số 8 ra xe nơi N đang canh đường. N điều khiển xe chở L và P ôm mô tơ và nhông đảo ngồi phía sau, khi đến bụi tre cặp lộ đal trên phần đất của ông Nguyễn Văn N thì N dường xe lại, L và P khiêng cái mô tơ và nhông đảo số 8 cất giấu ở gần bụi tre, L lấy lá dừa đậy lại và tất cả cùng đi về.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 04/2016/KL.HĐĐG, ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cù Lao Dung kết luận: Giá trị tài sản bị trộm cắp của bị hại Nguyễn Văn A là 3.530.000 đồng. Đến nay bị cáo Dương Văn N đã bồi thường số tiền 1.200.000 đồng số tiền còn lại người bị hại yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn L, Thạch P và Dương Văn N về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị can để tiến hành điều tra. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, bị can Nguyễn Văn L và Dương Văn N trốn khỏi địa phương, nên đến ngày 23/3/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã ra quyết định truy nã đối với các bị can Nguyễn Văn L và Dương Văn N thì đến ngày 26/4/2017 Dương Văn N bị bắt và bị tạm giam cho đến nay. Đối với bị can Thạch P tuy được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú nhưng bị can Thạch P gây cản trở hoạt động điều tra, ngày 21/6/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú sang biện pháp bắt bị can để tạm giam kể từ ngày ngày 24/6/2017 cho đến nay.

Do Nguyễn Văn L hiện đang bỏ trốn và đang bị truy nã, xét thấy việc tách vụ án là cần thiết và không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung tiến hành tách vụ án đối với hành vi cùng đồng phạm trộm cắp tài sản của người khác xảy ra ngày 14/6/2016 tại ấp An Nghiệp, xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đối với bị can Nguyễn Văn L khi nào bắt được bị can L sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tại bản cáo trạng số: 12/QĐ-KSĐT, ngày 20/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Thạch P và Dương Văn N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Thạch P và Dương Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như cáo trạng đã nêu nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu. Sau khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đề nghị áp dụng như sau:

- Đối với bị cáo Thạch P khoản 1 Điều 138; Điều 20; điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thạch P từ 10 (Mười) tháng đến 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Đối với bị cáo Dương Văn N khoản 1 Điều 138; Điều 20; điểm b, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn N từ 08 (Tám) tháng đến 10 (Mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tại phần tranh luận các bị cáo Thạch P và Dương Văn N thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên nên bản thân các bị cáo không có tranh luận gì thêm.

Các bị cáo nói lời nói cuối cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án thì các bị cáo Thạch P và Dương Văn N trình bày các bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cù Lao Dung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

* Về nội dung: Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Thạch P và Dương Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung và phù hợp với lời khai trước đây của các bị cáo tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng. Ngoài ra, sự thật vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Các bị cáo Nguyễn Văn L, Thạch P và Dương Văn N có mối quan hệ bạn bè với nhau do cần tiền để phục vụ cho mục đích tiêu sài cá nhân nên các bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 mô tơ hiệu VTC và nhông đảo số 8 của ông Nguyễn Văn A.

Giá trị tài sản bị trộm cấp của ông Nguyễn Văn A khi có kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cù Lao Dung tỉnh Sóc Trăng là 3.530.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Thạch P và Dương Văn N gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công

dân, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản các bị cáo là người đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra, bản thân các bị cáo nhận thức được việc lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì bản tính lười lao động và muốn có tài sản để tiêu xài nhưng không phải lao động chính đáng mà các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Riêng đối với bản thân bị cáo Thạch P là người có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn chưa nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Vì vậy, với hành vi phạm tội đã thực hiện, các bị cáo phải bị trừng trị đích đáng theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án tù nghiêm khắc đối với các bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc các tình tiết sau đây để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo:

- Đối với bị cáo Thạch P là người chưa có tiền án, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thạch P nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

- Đối với bị cáo Dương Văn N là người chưa có tiền án, tiền sự bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn An số tiền 1.200.000 đồng, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Văn N nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Tại phiên tòa sơ thẩm Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thạch P từ 10 (Mười) tháng đến 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 20, điểm b, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn N từ 08 (Tám) tháng đến 10 (Mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường tài sản bị mất trộm của mình theo quy định của pháp luật. Sau khi Hội đồng xét xử xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án và các tài liệu, hoá đơn, chứng từ mà người bị hại đã cung cấp, đối chiếu với quy định của pháp luật về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm quy định tại Điều 42 của Bộ luật hình sự các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử cần xử buộc các bị cáo Thạch P và Dương Văn N có trách nhiệm bồi thường như sau:

+ Bị cáo Thạch P phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn A số tiền là 1.765.000 đồng.

+ Bị cáo Dương Văn N phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn A số tiền là 1.765.000 đồng, nhưng khấu trừ vào phần tiền 1.200.000 đồng, phần tiền còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại là 565.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 chiếc xe mô tô hiệu HALIM biển kiểm soát 60V7 - 0762 (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/8/2017, giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng) đây là tài sản dùng làm phương tiện phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

* Về án phí: Các bị cáo Thạch P và Dương Văn N là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Thạch P (Mập) và Dương Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điều 20, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thạch P.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điều 20, điểm b, điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Văn N.

Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Thạch P (M) 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2017.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn N 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/4/2017.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử xử buộc như sau:

- Xử buộc bị cáo Thạch P phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn A số tiền là 1.765.000 đồng (*Một triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn đồng*).

+ Xử buộc bị cáo Dương Văn N phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn A số tiền là 1.765.000 đồng (*Một triệu bảy trăm sáu mươi lăm ngàn đồng*), nhưng khấu trừ vào phần tiền 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm ngàn đồng*) mà bị cáo đã bồi thường trước cho người bị hại, phần tiền còn lại bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại là 565.000 đồng (*Năm trăm sáu mươi lăm ngàn đồng*).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước là 01 chiếc xe mô tô hiệu HALIM biển kiểm soát 60V7 - 0762 (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/8/2017, giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng).

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án xử buộc bị cáo Thạch P và Dương Văn N mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) và án phí dân sự là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*).

- Về quyền kháng cáo bản án: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- CAND huyện Cù Lao Dung;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cù Lao Dung;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Tấn Đạt